

# HÌNH CHỮ NHẬT

## I. Lý thuyết:

### 1. Định nghĩa :

hình chữ nhật là tứ giác có ba góc vuông.

### 2. Tính chất :

Trong hình chữ nhật, hai đường chéo bằng nhau và cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

### 3. Dấu hiệu nhận biết :

1. Tứ giác có ba góc vuông là hình chữ nhật.

2. Hình thang cân có một góc vuông là hình chữ nhật.

3. Hình bình hành có một góc vuông là hình chữ nhật.

4. Hình bình hành có hai đường chéo bằng nhau là hình chữ nhật.

### 4. Định lí :

1. Trong tam giác vuông, đường trung tuyến ứng cạnh huyền bằng nửa cạnh huyền.

2. Nếu một tam giác có đường trung tuyến ứng một cạnh bằng nửa cạnh ấy thì tam giác đó là tam giác vuông.

Làm các bài tập: 60, 61, 63, 64, 65 Sách giáo khoa, từ trang 99.

---

## II. Bài tập luyện tập

1. Một hình chữ nhật có chu vi là 28cm, hai cạnh của nó hơn kém nhau 2cm. Tính độ dài đường chéo của hình chữ nhật đó.
2. Tính độ dài đường trung tuyến ứng với cạnh huyền của một tam giác vuông, biết rằng tổng độ dài hai cạnh góc vuông là 47cm và một cạnh góc vuông nhỏ hơn cạnh góc vuông kia 23cm.
3. Cho hình thang vuông ABCD có ,  $AB= 12\text{cm}$ ,  $AD=15\text{cm}$ ,  $CD=20\text{cm}$ . Tính độ dài cạnh BC.
4. Cho tam giác nhọn ABC (  $AB < AC$ ), đường cao AH. Gọi M, P, Q lần lượt là trung điểm của BC, CA, AB. Chứng minh:
  - a. PQ là đường trung trực của AH;
  - b. Tứ giác MPQH là hình thang cân.

Ths. Phạm Quang Thịnh

TRUNG TÂM LUYỆN THI HÀ NỘI